UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12 /2018/QĐ-UBND	*Hải Dương, ngày 04 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Hải Dương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 18/6/2012;

Căn cứ Luật nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06/8/2015 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/2/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về Lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về văn phòng đại diện, chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 11/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về Lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 2061/TTr-LĐTBXH ngày 06/6/2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này: "Quy chế phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Hải Dương".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/07/2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Y tế, Công thương, Trưởng Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Dương Thái

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc Hội tỉnh;
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, VX. Lai (20)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Phối hợp quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Hải Dương

(Ban hành kèm theo Quyết định số..12../2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Hải Dương)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến công tác quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo thống nhất công tác quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động nước ngoài và người nước ngoài đang làm việc trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

2. Công tác phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan, tổ chức đã được pháp luật quy định. Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan để đảm bảo sự thống nhất đồng bộ, tránh chồng chéo trong chỉ đạo, điều hành

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Xây dựng kế hoạch, chương trình và tổ chức tuyên truyền, tập huấn hướng dẫn cho các các tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động là người nước ngoài về những quy định của pháp luật liên quan đến người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp trong việc hướng dẫn trình tự thủ tục cấp mới, cấp lại giấy phép lao động, xác nhận đối tượng không thuộc diện cấp giấy phép lao động, thẻ

tạm trú, thị thực, gia hạn tạm trú, lý lịch tư pháp và những nội dung công việc khác có liên quan đến quản lý và sử dụng lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

3. Định kỳ các ngành trao đổi thông tin về tình hình lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh để có biện pháp quản lý chặt chẽ.

4. Phối hợp thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý và sử dụng lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật lao động.

5. Xử lý theo thẩm quyền những vi phạm của các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài và người nước ngoài.

Điều 5. Phương thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Tổ chức phối hợp trong việc thanh tra, kiểm tra liên ngành.

3. Tổ chức họp lãnh đạo liên ngành, các đơn vị tham mưu.

Chương II
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN PHỐI HỢP

Điều 6. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các quy định của pháp luật về lao động nước ngoài và quy chế phối hợp trong công tác quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Tiếp nhận văn bản đề nghị tuyển lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài của nhà thầu để trình Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, tổ chức của địa phương cung ứng, giới thiệu lao động cho nhà thầu; Trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định việc nhà thầu được tuyển người lao động nước ngoài vào các vị trí công việc không tuyển được người lao động Việt Nam.

3. Trình Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận hoặc không chấp thuận nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài của các tổ chức, cá nhân do Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh tổng hợp và trình (trong

vòng 05 ngày kể từ khi nhận được Công văn báo cáo tổng hợp và trình của Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh).

Điều 7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Ban quản lý các khu công nghiệp, các cơ quan có liên quan trong việc quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Xây dựng kế hoạch và phối hợp tổ chức thực hiện tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động nước ngoài về những quy định của pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài.

Thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện nghiêm túc những quy định của pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài.

3. Tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định nhu cầu sử dụng lao động là người nước ngoài trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh) chấp thuận và thông báo tới các doanh nghiệp, tổ chức ngoài các khu công nghiệp.

4. Thực hiện việc cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lao động, xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động và lưu trữ hồ sơ theo quy định.

5. Cung cấp đầy đủ thông tin, hồ sơ, tài liệu có liên quan khi đề nghị Công an tỉnh trục xuất đối với trường hợp người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam mà không có giấy phép lao động hoặc không có văn bản xác nhận là người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp Giấy phép lao động.

6. Xây dựng kế hoạch và chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý và sử dụng lao động là người nước ngoài làm việc tại các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

7. Tổ chức giới thiệu, cung ứng lao động Việt Nam đáp ứng yêu cầu các vị trí công việc dự kiến tuyển lao động nước ngoài cho nhà thầu trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật, khi có chỉ đạo của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh.

8. Định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra công tác quản lý lao động là người nước ngoài, việc cấp, cấp lại giấy phép lao động, xác nhận người lao động không thuộc diện cấp giấy phép lao động, quản lý hồ sơ lao động là người nước ngoài của Ban quản lý các khu công nghiệp.

9. Áp dụng công nghệ thông tin (qua mạng điện tử) trong việc theo dõi, tổng hợp tình hình tuyển dụng, quản lý, chấp thuận sử dụng lao động là người nước ngoài, việc cấp, cấp lại giấy phép lao động, xác nhận cho lao động là người nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động làm việc trên địa bàn tỉnh.

10. Định kỳ sáu tháng (trước ngày 15 tháng 7) và hàng năm (trước ngày 15 tháng 1 năm sau) báo cáo về Uỷ ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tình hình người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

11. Định kỳ vào ngày 15 hàng tháng, thông báo với Công an tỉnh về tình hình cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lao động, xác nhận cho lao động là người nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động .

Điều 8. Ban Quản lý các khu công nghiệp

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho các tổ chức có sử dụng lao động nước ngoài về những quy định của pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài làm việc trong các khu công nghiệp.

Thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có dự án đầu tư trong khu công nghiệp thực hiện nghiêm túc những quy định của pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài.

2. Tiếp nhận, tổng hợp, thẩm định nhu cầu sử dụng lao động là người nước ngoài trình Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh) chấp thuận và thông báo tới các doanh nghiệp, tổ chức trong các khu công nghiệp.

3. Báo cáo về Sở Lao động Thương binh và Xã hội đối với trường hợp người lao động nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp mà không có giấy phép lao động hoặc không có văn bản xác nhận là người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp Giấy phép lao động.

4. Thực hiện cấp, cấp lại giấy phép lao động, xác nhận cho lao động là người nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động và lưu trữ hồ sơ của người nước ngoài vào làm việc trong các tổ chức trong khu công nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra và phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý và sử dụng lao động là người nước ngoài làm việc tại các tổ chức trong khu công nghiệp.

6. Áp dụng công nghệ thông tin (qua mạng điện tử) trong việc theo dõi, tổng hợp tình hình tuyển dụng, quản lý, việc cấp, cấp lại giấy phép lao động, xác nhận cho lao động là người nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động làm việc trong các khu công nghiệp.

7. Định kỳ sáu tháng (trước ngày 10 tháng 7) và hàng năm (trước ngày 10 tháng 1 năm sau) báo tình hình người lao động nước ngoài làm việc trong khu công nghiệp về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

8. Định kỳ vào ngày 15 hàng tháng, thông báo với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh về tình hình cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép lao động, xác nhận cho lao động là người nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động trong khu công nghiệp.

9. Cung cấp thông tin, số liệu theo yêu cầu của của các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Quy chế này.

Điều 9. Công an tỉnh

1. Phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn và đôn đốc các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài và người nước ngoài thực hiện đúng quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động cư trú của người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài. Hướng dẫn trình tự, thủ tục và thực hiện cấp thẻ tạm trú, thị thực, gia hạn tạm trú, hướng dẫn khai báo tạm trú cho lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh. Không cấp thẻ tạm trú, thị thực, gia hạn tạm trú cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh khi không có giấy phép lao động hoặc không có văn bản xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo quy định.

3. Phối hợp với Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh kiểm tra việc chấp hành những quy định của pháp luật trong việc quản lý, sử dụng lao động là người nước ngoài làm việc trong các tổ chức, cá nhân đặc biệt đối với lao động làm việc dưới 3 tháng sau khi hết thời hạn làm việc nếu không có hồ sơ giấy tờ làm thủ tục cấp phép thì không gia hạn tạm trú cho lao động và yêu cầu xuất cảnh hoặc trục xuất ra khỏi lãnh thổ Việt Nam.

4. Trục xuất hoặc buộc xuất cảnh đối với lao động là người nước ngoài không có giấy phép lao động hoặc không có văn bản xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

5. Định kỳ vào ngày mùng 05 hàng tháng, gửi danh sách cấp, gia hạn thị thực cho người lao động nước ngoài làm việc tại các dự án đầu tư trong các khu công nghiệp cho Ban Quản lý các khu công nghiệp; Gửi danh sách người lao động nước ngoài làm việc cho các cá nhân, tổ chức ngoài khu công nghiệp cho Sở Lao động thương binh và xã hội để theo dõi.

6. Định kỳ hàng tháng thông báo với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Sở Tư pháp và các ngành liên quan về số lượng lao động là người nước ngoài đến làm việc theo thư mời của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh (theo diện visa 3 tháng trở xuống).

Điều 10. Sở Tư pháp

1. Phối hợp tổ chức tuyên truyền, tập huấn, giáo dục pháp luật cho các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động nước ngoài về những quy định của pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện cấp phiếu lý lịch tư pháp cho lao động là người nước ngoài cư trú trên địa bàn tỉnh khi có đề nghị theo đúng quy định.

3. Định kỳ sáu tháng (trước ngày 10 tháng 7) và hàng năm (trước ngày 10 tháng 1 năm sau) tổng hợp, báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc cấp phiếu lý lịch tư pháp cho lao động là người nước ngoài làm việc tại các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh đồng thời gửi báo cáo về Sở Lao động -Thương binh và Xã hội để tổng hợp.

Điều 11. Sở Y tế

1. Chỉ đạo các cơ sở y tế có đủ điều kiện khám sức khỏe cho người nước ngoài, tổ chức khám sức khỏe cho người nước ngoài theo quy định của Bộ Y tế.

2. Công bố cụ thể những cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh đủ điều kiện khám sức khỏe cho lao động là người nước ngoài theo quy định của Bộ Y tế.

3. Phối hợp với các đơn vị có liên quan quản lý những đối tượng là người nước ngoài đăng ký hành nghề Y, Dược tư nhân trên địa bản tỉnh theo đúng quy định hiện hành.

Điều 12. Sở Công thương

1. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban quản lý các khu công nghiệp, Công an tỉnh xác định người lao động nước ngoài di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp thuộc phạm vi 11 ngành dịch vụ trong biểu cam kết cụ thể về dịch vụ của Việt Nam với Tổ chức Thương mại thế giới không thuộc diện cấp giấy phép lao động vào làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Thực hiện việc quản lý nhà nước đối với Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài ngoài khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật

3. Định kỳ hàng năm (trước ngày 30 tháng 1 năm sau) tổng hợp, báo cáo việc cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện và tình hình hoạt động của Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh.

Điều 13. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Phối hợp với các cơ quan tổ chức, tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến người lao động nước ngoài cho các tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động là người nước ngoài trên địa bàn tỉnh ngoài khu công nghiệp.

2. Định kỳ trước ngày 05 hàng tháng Sở Kế hoạch và đầu tư cung cấp thông tin về: Cấp mới, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mà người đại diện pháp luật là người nước ngoài, danh sách các doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài mới thành lập trong tháng trước cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với các doanh nghiệp bên ngoài khu công nghiệp) và cho Ban Quản lý các khu công nghiệp (đối với các doanh nghiệp trong các khu công nghiệp).

Điều 14. Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Phối hợp với các Sở, ban, ngành tổ chức tuyên truyền, đôn đốc, kiểm tra các tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động nước ngoài; thực hiện đúng những quy định của pháp luật liên quan đến lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.

2. Chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương quản lý chặt chẽ số lao động là người nước ngoài đang làm việc sinh sống tại địa phương.

3. Định kỳ thu thập thông tin người lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Triển khai thực hiện Quy chế

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, ban, ngành liên quan, Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm Quy chế này.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy chế này, định kỳ báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 16. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các Sở, ban, ngành, các cơ quan có liên quan phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh Hải Dương sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Dương Thái